

Số: 123/2025/QĐST-HNGĐ

Vinh Long, ngày 03 tháng 9 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 96/2025/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 08 năm 2025, giữa:

1. Nguyên đơn: Anh **Đoàn Văn C**, sinh ngày: 17/12/1995.

Địa chỉ: ấp H, xã H, tỉnh Vĩnh Long.

2. Bị đơn: Chị **Phạm Võ Thị Như Ý**, sinh ngày: 12/10/2000.

Địa chỉ: ấp H, xã H, tỉnh Vĩnh Long.

Chỗ ở hiện nay: ấp K, xã H, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 59 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 08 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 08 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Đoàn Văn C và chị Phạm Võ Thị Như Ý.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Anh Đoàn Văn C và chị Phạm Võ Thị Như Ý thống nhất xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về tài sản chung:** Anh Đoàn Văn C và chị Phạm Võ Thị Như Ý thống nhất xác định có 10 (mười) chỉ vàng 24K, hiện nay chị Phạm Võ Thị Như Ý đang quản lý, sau khi ly hôn anh Đoàn Văn C và chị Phạm Võ Thị Như Ý thống nhất thoả thuận: Chị Phạm Võ Thị Như Ý có nghĩa vụ chia cho anh Đoàn Văn C 05 (năm) chỉ vàng 24K. Chị Phạm Võ Thị Như Ý được quyền quản lý sử dụng 05 (năm) chỉ vàng 24K.

- **Về nợ chung phải thu, phải trả:** Anh Đoàn Văn C và chị Phạm Võ Thị Như Ý thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Án phí sơ thẩm:** Anh Đoàn Văn C tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình và 1.500.000đ (một triệu năm

trăm nghìn đồng) án phí về chia tài sản chung nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.550.000đ (một triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai số N⁰ 0001396, ngày 01/8/2025 của Phòng thi hành án dân sự khu vực 4 - Vĩnh Long. Số tiền còn lại là 100.000đ (một trăm nghìn đồng) anh Đoàn Văn C phải có nghĩa vụ nộp.

Chị Phạm Võ Thị Như Ý phải có nghĩa vụ nộp số tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) án phí về chia tài sản chung.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 4 – Vĩnh Long;
- Phòng THADS khu vực 4 – Vĩnh Long;
- UBND xã Hiếu Thành;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Văn Vui